

# Décontractyl®

250 mg, 500 mg

**Thuốc bán theo đơn.**  
**Để xa tầm tay trẻ em.**  
**Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**  
**Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.**

## THÀNH PHẦN

Viên 250 mg: mephenesine..... 250 mg  
Tá dược vừa đủ: Avicel PH 101, tinh bột ngô, hydroxypropyl methylcellulose, Aerosil, mangesi stearat, Opadry II 85G 53453 orange, Opadry OY-S 29019 clear, nước tinh khiết.  
Viên 500 mg: mephenesine..... 500 mg  
Tá dược vừa đủ: Avicel PH 101, tinh bột ngô, hydroxypropyl methylcellulose, Aerosil, mangesi stearat, Opadry II pink, Opadry OY-S 29019 clear, nước tinh khiết.

## DẠNG BÀO CHẾ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Viên nén bao phim.  
Décontractyl 250 mg: Hộp 2 vỉ x 30 viên.  
Décontractyl 500 mg: Hộp 2 vỉ x 18 viên.

## CHỈ ĐỊNH

Thuốc chỉ dùng cho người lớn và trẻ em trên 15 tuổi trong điều trị hỗ trợ các cơn đau do co thắt cơ.

## LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

### Liều dùng

Viên 250 mg: 2-4 viên mỗi lần, ngày 3 lần.  
Viên 500 mg: 1-2 viên mỗi lần, ngày 3 lần.

### Cách dùng

Nuốt nguyên viên thuốc với một ít nước.

## CHỐNG CHỈ ĐỊNH

### KHÔNG ĐƯỢC DÙNG thuốc nếu:

- Có tiền sử dị ứng với một trong các thành phần của thuốc.
- Rối loạn chuyển hóa porphyrine (bệnh di truyền).

Nói chung KHÔNG NÊN DÙNG thuốc này khi đang có thai hoặc cho con bú.

Trong trường hợp nghi ngờ, đừng ngần ngại hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

## THẬN TRỌNG

### Lưu ý

Khả năng bị phản ứng dị ứng, cơn hen, đặc biệt ở bệnh nhân dị ứng aspirin.

### Thận trọng khi dùng

Tác dụng phụ của thuốc sẽ nặng hơn khi dùng đồng thời với alcohol hoặc các thuốc ức chế thần kinh trung ương.

Không dùng Décontractyl phối hợp với morphin ở bệnh nhân lớn tuổi, vì tăng thêm tác động ức chế hô hấp của morphin.

Vui lòng thông báo cho bác sĩ hay dược sĩ của bạn, nếu bạn có bất kỳ tác dụng không mong muốn nào khi dùng thuốc này.

## PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

### Phụ nữ có thai

Không nên dùng thuốc khi đang có thai. Nếu đang dùng thuốc mà phát hiện ra có thai thì phải ngưng dùng thuốc hoặc hỏi ý kiến bác sĩ.

### Phụ nữ cho con bú

Như một thận trọng, không khuyên dùng thuốc trong khi cho con bú.

## LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Có thể có nguy cơ ngủ gà.

## TƯƠNG TÁC CỦA THUỐC VỚI CÁC THUỐC KHÁC VÀ CÁC LOẠI TƯƠNG TÁC KHÁC

Báo cho bác sĩ biết tất cả cá loại thuốc đang dùng để tránh tương tác với các thuốc khác.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Ở một vài người thuốc có thể gây ra một số tác dụng không mong muốn, với các mức độ khác nhau:

- Đặc biệt: dị ứng nặng, kèm hạ huyết áp
- Hiếm gặp: nôn, buồn nôn, ngủ gà, ban ngoài da do dị ứng.

*Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.*

## DƯỢC LỰC HỌC

Mephenesin là chất gây thư giãn cơ có tác động dược lý ở 3 cấp độ thần kinh trung ương, tuy sống và ngoại vi, một cách trực tiếp lên sợi cơ vận và sợi cơ trơn.

Tác động lên cung phản xạ thần kinh tuy sống: ức chế hoạt động quá mức các phản xạ thần kinh làm giãn cơ.

Tác động trực tiếp trên cơ vận: làm giảm kích thích cơ.

## DƯỢC ĐỘNG HỌC

Mephenesin được hấp thu nhanh chóng sau khi uống. Thời gian đạt được nồng độ đỉnh trong huyết tương là dưới 1 giờ. Thời gian bán hủy là  $\frac{3}{4}$  giờ. Mephenesin được chuyển hóa và thải trừ chủ yếu qua nước tiểu.

## QUÁ LIỀU

### Triệu chứng

Nhược cơ, hạ huyết áp, rối loạn thị giác, giảm phổi hợp vận động, ói và liệt hô hấp.

### Điều trị

Đưa bệnh nhân tới bệnh viện và điều trị triệu chứng.

Nếu bệnh nhân tỉnh táo: loại bỏ thuốc bằng cách gây ói.

Nếu bệnh nhân bất tỉnh: hô hấp nhân tạo và cho bệnh nhân nhập viện điều trị chuyên khoa.

## BẢO QUẢN

Bảo quản nhiệt độ không quá 30°C.

## TIÊU CHUẨN

TCCS.

## HẠN DÙNG

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

## CƠ SỞ SẢN XUẤT

### CÔNG TY TNHH SANOFI-AVENTIS VIỆT NAM

123 Nguyễn Khoái, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh, Việt nam

Tel: (84)8 39400623 Fax: (84)8 38254360